TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẬP THẠCH** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HS-ST
Ngày 08-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Thành

Ông Nguyễn Tiến Sửu

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Duy Lăng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà***: Bà Trần Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh ngày 14/8/1984 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Hoàng Thị H (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: + Bản án số 35/2003/HS-ST ngày 16/9/2003, Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử 15 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng về tội cưỡng đoạt tài sản. Đến nay đã được xóa án tích.

+ Bản án số 102/2006/HSST ngày 21/9/2006, Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử 03 năm tù về tội phá huỷ công trình phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia và 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án số 35 ngày 16/9/2003 buộc T chấp hành hình phạt chung là 05 năm 09 tháng tù. Đến nay đã được xóa án tích.

+ Quyết định số 1372/QĐ-CTUBND ngày 23/9/2010, Chủ tịch UBND huyện Lập Thạch đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Chấp hành xong ngày 20/9/2012. Đến nay đã được xóa tiền sự.

+ Quyết định số 51/QĐ-XPHC ngày 28/4/2017 Công an huyện Lập Thạch xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, mức phạt 750.000đ. Đến nay đã được xóa tiền sự

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/4/2022, tạm giam từ ngày 12/4/2022 (có mặt);

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Đào Văn Th, sinh năm 1994; trú tại: Thôn Đ, xã Q, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

- *Người chứng kiến*: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1970; trú tại: Tổ dân phố T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ ngày 04/4/2022, Khổng Tiến A và anh Đào Văn Th đang đi chơi ở thị trấn L, huyện L thì A mượn điện thoại của anh Th để gọi cho Phạm Văn T hỏi mua ma tuý, T đồng ý và hẹn A đến khu vực gần nhà nghỉ V thuộc tổ dân phố T, thị trấn L, huyện L để trao đổi mua bán ma tuý. Sau đó, A trả điện thoại cho anh Th, rủ anh Th đi đến nhà nghỉ V và nói để gặp bạn. Khoảng 09 giờ 40 phút cùng ngày, khi A và anh Th đến cổng nhà nghỉ V, A bảo anh Th đứng chờ và đi vào một ngõ gặp và mua của T 01 gói ma tuý heroine với giá 200.000đ (gồm 02 tờ mệnh giá 100.000đ). Sau khi mua được ma tuý, A quay lại chỗ anh Th và tiếp tục cùng nhau đi chơi. Đến khoảng 09 giờ 50’ cùng ngày, khi đi đến cổng trung tâm y tế huyện L, A bảo anh Th đứng chờ ở ngoài đường còn A đi vào một bụi cây sử dụng ma tuý bằng hình thức hít. Khi A vừa sử dụng gói ma tuý xong thì tổ công tác của Công an huyện Lập Thạch tuần tra phát hiện, bắt giữ. Thu giữ tại vị trí mặt đất chỗ A đứng 01 mẩu giấy trắng có dòng kẻ, một mặt có bám dính chất bột màu trắng – niêm phong ký hiệu A1. A khai nhận đây là mẩu giấy chứa chất ma tuý Heroine mua của Phạm Văn T ở thị trấn L, huyện L, sau khi lấy Heroin sử dụng A đã vứt bỏ; thu trong túi quần bên trái Ađang mặc 01 mẩu giấy trắng có ghi các số 8075, 7945 - là các số cuối dãy seri của 02 tờ tiền A sử dụng mua ma tuý và một số vật chứng khác.

Căn cứ lời khai của Anh, cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở đối với Phạm Văn T ở tổ dân phố T, thị trấn L, thu giữ: tại giá sách trong phòng ngủ của T 01 túi nilon bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng – niêm phong ký hiệu A2, 01 dao lam nhãn hiệu Gillette có bám dính chất bột màu trắng – niêm phong ký hiệu A3, 01 mẩu giấy màu trắng có dòng kẻ trên bề mặt có bám dính chất bột màu trắng – niêm phong ký hiệu A4; Thu giữ tại túi áo khoác bên phải của T đang mặc 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng – niêm phong ký hiệu A5. T khai nhận toàn bộ số chất bột, cục màu trắng thu giữ trên là ma tuý Heroine của T để bán kiếm lời và một số vật chứng khác.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành trưng cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy đối với mẫu A1, A2, A3, A4, A5 thu giữ được của

Khổng Tiến A và Phạm Văn T. Ngày 08/4/2022 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Văn bản số 852/KLGĐ kết luận:

" 1. *Chất bột màu trắng bám dính trên mẩu giấy màu trắng có dòng kẻ của mẫu gửi giám định ký hiệu A1 là ma tuý, loại Heroine. Không xác định được khối lượng chất bột màu trắng bám dính trên mẩu giấy màu trắng có dòng kẻ của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định do mẫu tồn tại ở dạng vết.*

2. Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,4628g, loại Heroine.

3. Chất bột màu trắng bám dính trên chiếc dao lam nhãn hiệu Gillette của mẫu gửi giám định ký hiệu A3 là ma tuý, loại Heroine. Không xác định được khối lượng chất bột màu trắng bám dính trên chiếc dao lam nhãn hiệu Gillette của mẫu ký hiệu A3 gửi giám định do tồn tại ở dạng vết.

4. Chất bột màu trắng bám dính trên mẩu giấy màu trắng có dòng kẻ của mẫu gửi giám định ký hiệu A4 là ma tuý, loại Heroine. Không xác định được khối lượng chất bột màu trắng bám dính trên mẩu giấy màu trắng có dòng kẻ của mẫu ký hiệu A4 gửi giám định do tồn tại ở dạng vết.

5. Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A5 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,0701g, loại Heroine".

Quá trình điều tra Phạm Văn T khai nguồn gốc ma tuý Cơ quan Công an thu giữ có được do mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở cổng trung tâm y tế huyện L với giá 390.000đ vào sáng ngày 04/4/2022. Sau đó, Tmang về chia thành 03 gói nhỏ mục đích để bán kiếm lời. Ngày 04/4/2022, T mới bán cho A 01 gói thì bị khám xét và thu giữ.

Đối với đối tượng tự khai tên Khổng Tiến A là người mua ma tuý của T, lợi dụng sơ hở trong quá trình ghi lời khai của cơ quan điều tra đã bỏ trốn. Xác minh tại địa bàn xã V, huyện L theo địa chỉ khai nhưng không có đối tượng có thông tin như khai báo.

Đối với anh Đào Văn Th đi chơi cùng A và cho A mượn điện thoại hỏi mua ma tuý của T nhưng anh Th không biết, không tham gia gì.

Đối với vật chứng thu giữ: Mẫu vật A1, A4 = 01 mẩu giấy màu trắng có dòng kẻ, A2 = 0,4628g heroine, hoàn lại = 0,4135g, A3 = 01 dao lam, A5 = 0,0701g heroine, hoàn lại = 0,0324g; 01 mẩu giấy bạc đã qua lửa đốt, 01 bật lửa ga A dùng để sử dụng ma tuý; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen của T dùng trao đổi mua bán ma tuý; 01 mảnh giấy trắng có ghi các số 8075, 7945; Số tiền 200.000đồng là tiền T có được do bán ma túy; Số tiền 1.700.000đồng, 01 ví giả da màu đen thu giữ khi khám xét là tài sản riêng, hợp pháp của T.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn T đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Bản Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 24/6/2022, Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Phạm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phạm Văn T đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Phạm Văn T từ 30 tháng đến 33 tháng tù, không phạt bổ sung, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Phạm Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của Nhà nước để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan, biên bản sự việc, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định…. và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 04/4/2022, đối tượng tự khai Khổng Tiến A gọi điện thoại cho Phạm Văn T hỏi mua ma túy, được T đồng ý và hẹn gặp để trao đổi. Khoảng 09 giờ 40 phút tại khu vực gần nhà nghỉ Vạn Phúc thuộc tổ dân phố T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, Phạm Văn T đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy heroine với giá 200.000đồng cho đối tượng tự khai là Khổng Tiến A. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở đối với T thu giữ 02 gói ma tuý heroine có tổng khối lượng 0,5329g.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy do bị cáo Phạm Văn T thực hiện đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

"Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma tuý là tệ nạn cần phải loại bỏ ra khỏi đời sống xã hội vì nó làm xói mòn đạo đức, lối sống của một bộ phận thanh niên, ảnh hưởng đến sức khoẻ con người và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật là cần thiết nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là thanh niên có sức khỏe nhưng không chịu làm ăn lương thiện mà vì hám lợi mà lao vào con đường mua bán trái phép chất ma túy. Bản thân bị cáo đã từng bị đưa ra xét xử và xử phạt hành chính nhiều lần đó là: Ngày 16/9/2003, Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử 15 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng về tội cưỡng đoạt tài sản; ngày 21/9/2006, Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử 03 năm tù về tội phá huỷ công trình phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia, 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án số 35 ngày 16/9/2003 buộc T chấp hành hình phạt chung là 05 năm 09 tháng tù; ngày 23/9/2010, Chủ tịch UBND huyện Lập Thạch quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; ngày 28/4/2017, Công an huyện Lập Thạch xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau. Mặc dù các lần xử phạt này đã được xóa án tích và xóa tiền sự nhưng điều đó chứng tỏ bị cáo là người luôn không chấp hành pháp luật nên cần áp dụng hình phạt tù thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bố bị cáo được tặng thưởng huy chương chiến sỹ giải phóng trong kháng chiến chống Mỹ nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù một thời gian phù hợp mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Việc mua bán trái phép chất ma túy mà bị cáo Phạm Văn T thực hiện vì mục đích thu lợi nhưng Phạm Văn T chưa đem nguồn lợi gì cho gia đình, bản thân bị cáo Phạm Văn T không có việc làm, không có tài sản gì nên không cần thiết phải phạt bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước.

[5]. Đối với đối tượng tự khai tên Khổng Tiến A là người mua ma tuý của T, lợi dụng sơ hở trong quá trình ghi lời khai của Cơ quan điều tra đã bỏ trốn. Xác minh tại địa bàn xã V, huyện L theo địa chỉ khai nhưng không có đối tượng có thông tin như khai báo. Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Đào Văn Th đi chơi cùng Khổng Tiến A và cho A mượn điện thoại để hỏi mua ma tuý của T nhưng anh Th không biết, không tham gia gì. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Mẫu vật A1, A4 = 01 mẩu giấy màu trắng có dòng kẻ, A2 hoàn lại 0,4135g, A3 = 01 dao lam, A5 hoàn lại = 0,0324g là vật nhà nước cấm lưu hành; 01 mẩu giấy bạc đã qua lửa đốt, 01 bật lửa ga A dùng để sử dụng ma tuý cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen của T dùng trao đổi mua bán ma tuý cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 mảnh giấy trắng có ghi các số 8075, 7945 là vật chứng cần lưu trong hồ sơ vụ án.

Đối với số tiền 200.000đồng là tiền T có được do bán ma túy mà có cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 1.700.000đồng, 01 ví giả da màu đen thu giữ khi khám xét là tài sản riêng, hợp pháp của T và không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho T nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7]. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn T 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/4/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 200.000đồng của Phạm Văn T.

Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen của Phạm Văn T.

Trả lại Phạm Văn T: Số tiền 1.700.000đồng, 01 ví giả da màu đen nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật hoàn lại sau giám định A1, A4 = 01 mẩu giấy màu trắng có dòng kẻ, A2 = 0,4135g, A3 = 01 dao lam, A5 = 0,0324g; 01 mẩu giấy bạc đã qua lửa đốt, 01 bật lửa ga.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/7/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch).

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Trại TG Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQĐT - Công an huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa